

BÀ CHỦ NHÀ VÀ TÊN SỐPPHO

"- Kia, trưởng toà, ông cò, thầy thông, sao thấy rộn rục ở hiệu (Đại văn minh)?

- Sao lại bán đồ?

- Chắc vì buôn bán thua lỗ bị khánh tận, chớ gì!

- Không phải khánh tận, nhà này bán thuốc hay lắm, có tiếng, đang phát đạt, song vì vợ chồng dễ bỏ nhau, án li dị đã thi hành, nên trưởng toà đến chứng kiến cảnh chia cửa cho đôi bên!

Đó là những lời nghị luận của người kế cận hiệu (Đại văn minh), kể nói vậy người nói khác, trong đó có người biết chuyện, biết rõ cả lịch sử của vợ chồng chủ hiệu này, thuật cho nghe, tưởng cũng nên viết ra đây để làm tấm gương thế sự.

Vợ chồng chủ hiệu này gốc ngoài Bắc, ông ta ăn học khá, tử tế, xưa kia đã làm ở sở nhà nước, hăng buôn, người có chí, tuy ít tuổi, đi làm song ông vẫn nghĩ cách kinh doanh về thực nghiệp. Ông thấy nghề thuốc của mình mỗi ngày một sung, không có mấy ông lang giỏi, còn thầy thuốc xuất thân ở trường Cao đẳng ra ít lắm, người mình lại dùng thuốc Tây nhiều; ông định xoay ra làm thuốc, muốn biết nghề đó, ông nghĩ ngay cách xin tập sự cho nhà bào chế.

ít bữa, thấy ông vô tập sự bán thuốc cho nhà bào chế, ông yêu nghề nên sốt sắng mau biết, trong mấy tháng đã thông thạo, chủ yếu lại thấy người thông minh, thật thà thường vẫn cất nghĩa cho ông về các chứng bệnh, chất thuốc, chế thuốc, chích thuốc, người chủ có ý muốn dạy sơ qua như vậy là để khách đến mua thuốc, người làm mình có thể cất nghĩa cho khách nghe hiểu được.

Nhờ đó ông biết rộng ra, bằng ngày tay lại làm thuốc, mắt trông thấy toa những thứ thuốc nào người ta ưa dùng, để ý xem xét rất kỹ, sau này ông khá lắm, những bệnh thường ông đã chữa được rồi. Độ ấy người mình ưa chích thuốc, thuốc bệnh, thuốc bổ, đi quan thầy lại sợ tốn tiền, cứ kiếm mấy inphêmiê, hay người làm nhà thuốc chích cho. Tuy thỉnh thoảng có xảy ra một vài cái nguy hiểm, người bệnh phải chết, kẻ đi chích có tư cách làm quan thầy bị ở tù, song ở đời còn có nhiều người bệnh vì tiếc tiền mà quên tính mạng mình, không chịu đến quan thầy, muốn rẻ thì những người ham lợi kia vẫn còn, các thầy vẫn sấm ống chích riêng đi kiếm tiền.

Ông này chích khéo, cẩn thận không xảy ra chuyện gì, có khi chữa được vài bệnh người ta tin cậy, ông có tiếng, ngày đi làm, trưa tối đi chích riêng, chữa bệnh, làm ăn khá lắm, ông ta thường nghiên cứu cả thuốc ta xem có cách chi duy chế với thuốc tây, rồi sẻ ra, thứ thuốc nửa tây nửa ta, sự nghiên cứu ấy đã thành công, ông đã làm được nhiều thứ thuốc hay, định ra xin phép mở tiệm.

Ông là người kiên tâm, ít chơi bời, không ưa lấy vợ sớm, sợ gặp người không tốt ngăn trở bước đường tiến thủ của mình chẳng. Ông đã ngót ba mươi, cha mẹ bắt ông lấy vợ, ông vẫn từ chối, song vì sợ cha mẹ phiền lòng, ông phải nhận.

Cha mẹ nói con bà Hai Xung, chỗ quen thuộc cho ông, là vợ ông bây giờ đó.

Vợ chồng ăn ở với nhau, ông thôi đi làm, có ít vốn ra mở tiệm, trước đây độ mười lăm năm, chính là nhà thuốc (Đại văn minh) ở phố Hàng Bông là của ông. Thuốc có đem trình toà khám nghiệm, ông bán rẻ, chữa được nhiều bệnh, thuốc bán chạy, tiệm mỗi ngày một phát đạt, song lại bị bà vợ phá tán cả. Người đàn bà này hư đủ điều, ở ngoài Bắc đã có tiếng, nhiều nội trợ giỏi, nấu ăn khéo, người ta đã có câu khen "ăn xứ Bắc, mặc xứ Kinh" mà bà này chỉ phần sấp rong chơi, việc ăn uống phở mặc cho đầy tớ, nhà cửa không biết cái gì mất hay còn, cả ngày hết coi truyện, lại lân la lối xóm, quân bài lá bạc. Ông ấy phiền lắm, song lại ít nói, hiền lành, bà vợ thì thần nanh đở mõ, huý hiệp(1) cả chồng, chồng sấm cho cái gì thì bán hết không cho thì bù lu bù loa làm cho chồng con xấu hổ. Ông tuy không sợ vợ song muốn giữ tiếng sợ người ngoài chê, chỉ mắng qua loa thành ra vợ ông tự do, không kiên nể, đua theo chị em cờ bạc, nay đèn này, mai phủ kia, lên đồng lên bóng. Trong ba năm trời, vợ ông phá quấy, tiệm ông phải đóng. Cha

mẹ ông lại cứ theo nhau qua đời; ông phân thương cha mẹ, buồn vợ con, ngán cảnh gia đình, lại mắc cỡ với thiên hạ không muốn ở đất Hà Thành nữa. Lúc bấy giờ ở Sài Gòn ít người Bắc, để làm ăn, ông thu xếp vợ, để vợ ở ngoài.

Ông vô trong này, xin vào làm nhà thuốc (Đông Pháp) ông chủ thấy người đứng đắn, thông thạo, trọng dụng ông trả lương mỗi tháng một trăm.

Hai ba tháng sau vợ ông cứ gửi giấy vào một hai xin lỗi từ nay tự hối không hoang đàng phá hại nữa, tu chí làm ăn, xin gửi ra ít nhiều để vạ. Ông nghĩ vợ chồng không lẽ giận nhau mãi, trước kia vì đại đua theo chị em cờ bạc đồng bóng, đến nỗi cửa nhà tan nát, khổ cực, ngày nay đã biết hối, thôi cho vào rồi kiếm lời khuyên giải, bắt buộc phải làm ăn; ông gửi ra một trăm đồng và một cái thơ thật dài răn bảo hết lẽ.

Vợ ông vào, ông bảo ban mọi cách, nghe chừng cũng biết hối nên vợ chồng ăn ở với nhau hoà thuận, gia đình vui vẻ làm ăn; tiền lương thì để dành gửi nhà băng còn đi chích thuốc, bán thuốc kiếm ăn ngoài, trong nhà cũng đủ chi dụng.

1. Uy hiếp.

Thấm thoát ngày qua tháng lại, hết trẻ tới già, ông bà đã ngoài bốn mươi, con cái vẫn không có, trong nhà dư được ngót bảy ngàn, ông xin thôi làm và nhờ được giao thiệp rộng, quen biết nhiều, ai cũng mến bụng ông, ông mở ra hiệu thuốc, lấy lại tên tiệm cũ ở Hà Nội là (Đại văn minh). Tiệm buôn bán nhất là lục tỉnh lên mua nhiều lắm, kẻ mua sỉ, người mua lẻ, làm ăn càng phát đạt, có mấy năm trời đã được ba bốn chục ngàn. Một cửa tiệm to lớn như vậy, không nói ai cũng có thể tưởng tượng được vợ chồng ông chủ sẽ hưởng nhiều cái hạnh phúc về sau. Thế mà đến ngày nay ai là người rõ chuyện này cũng ái ngại, thương xót, mà lại ngao ngán cho cái trò đời lắm nỗi éo le.

Số là trong mấy năm trời, vợ chồng làm ăn chí thú, vẫn tin cậy nhau, mua bán gì, cũng để tên bà hết, nghĩ rằng của chồng công vợ, ai vào đây với mình, tên vợ hay tên chồng cũng vậy, để tên vợ cho vợ được vui lòng. Một người buôn bán lớn, quen biết nhiều, cũng phải trong nhà lịch sự, ra ngoài có vẻ phong lưu, con cái lại không có, hai vợ chồng tro tro, làm ra tiền, của ấy để cho ai? Nào tử cần, xa lông, giường sắt, đồ cổ, tính phong đồ trong nhà cũng có vài ngàn, ăn ở ra nhà phú hộ, lại mua xe hơi, chiều chiều vợ chồng đi dạo mát.

Cảnh vui sướng ấy, nhiều người ao ước mà những người ở trong cảnh ấy có biết thế là sướng đâu!

Ông chủ thường bận về làm thuốc, bán thuốc, không đi chơi được, muốn chiều vợ, vẫn thường để vợ đi chơi một mình, bà chủ nhàn rãi, sẵn xe, sẵn sớpphơ, khi thì đi thăm chị em, rủ chị em đi chơi, khi thì một mình ngồi trong xe rong ruổi trên con đường thanh vắng, thở cái không khí trong sạch, khoan khoái vô cùng. Ông chủ ở nhà, yên chí vợ mình đi chơi, vả lại đã hơn bốn mươi tuổi đầu, mèo chó gì nữa mà phòng sợ, thấy vợ đi luôn cũng không nói gì. Nếu bà chủ cũng nghĩ như ông chồng, cho cái tuổi già của mình là có tuổi không phải như lúc còn trẻ, mình cũng là người tai mắt có của có danh như ai, thôi yên phận vui thú cho sướng một đời. Ai ngờ bà chủ đổi chứng, sướng vậy bà chưa chịu, bà cho là cực nên ít lâu về cứ gây lộn với chồng; giận lại biểu sớpphơ mang xe đi, đi hai ngày, ba ngày, về nhà lại kiếm chuyện.

Thương hại thay cho người chồng cả ngày lẫn tối cắm cúi làm ăn, vợ đi chán về nhà la lối om sòm, lối xóm ai cũng khó chịu.

Buôn bán như thường, song trong nhà lòi thòi như vậy, đến gần một năm, không làm sao vợ chồng hoà thuận cho được, bà ta một hai đôi phải bỏ nhau, cả hai đều đem nhau lên toà xin ly dị.

Từ bấy mỗi người một nơi, đồ đạc phân nhiều cái gì lớn tiền "phắc tuya" lại để tên bà ta, cả cái xe hơi cũng vậy bà ta đòi đem đi.

Vợ chồng ăn ở mới nhau mấy mươi năm, đầu gối tay ấp từ lúc trắng răng đến nay đầu đã gần bạc, răng sắp rụng, lại cửa cao nhà rộng, giàu có xênh xang nên ông nên bà, vì cớ nào lại bỏ nhau cả?

Cách một tháng sau, nghe phong phanh, bà chủ lấy sớpphơ của mình, tiếng đồn rục lên, có kẻ tọc mạch, muốn tới tận nơi coi, sợ người ta bịa đặt nói láo.

Quả thật! Cái nhà số X. ở phố Vệtdun, tức là nhà bà chủ (Đại văn minh) mới mướn mà tên sớpphơ của bà trước kia bà vẫn chi lương cho nó, nay đã tức vị Đức phu quân của bà rồi, Đức phu quân này mới có ngoài hai mươi xuân xanh thôi, trẻ lắm.

Có người cắt cớ nói, giá bà có phước đẻ con, chắc nay nó cũng bằng tuổi phu quân mới của bà.

Bây giờ án ly dị đã thi hành, hai bên chia cửa, song nghe đâu ông chủ này lấy đồ đạc cần dùng và quần áo, còn cho đi già hết cửa.

**Công Luận báo,
Số 1989, ngày 2-2-1931**